TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2019/HSST
Ngày 16/9/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hiền;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quang Mẫn;

2. Bà Nghiêm Thị Xuân Huê.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Phạm Thị Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Yến Như - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 109/2019/HSST ngày 12 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 713/2019/QĐXXST-HS ngày 05/9/2019 đối với bị cáo:

Trần Thanh T, sinh năm 1979 tại thành phố Hải Phòng; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 10 S, Khu E (nay là 32/22/102 C, Tổ E1, phường C, quận H, thành phố Hải Phòng; Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Giữ xe; Trình độ học vấn: 11/12; con ông Trần Văn T (đã mất) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1960; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 30/12/2011, bị Ủy ban nhân dân Quận T, Tp. Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm tiếp nhận đối tượng xã hội Bình Triệu theo Quyết định số 9692/QĐ-UBND; Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 13/5/2019 (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Phạm Thị Minh T1 (Vắng mặt).
Địa chỉ: Đường T, phường CT, Quận N, thành phố Hải Phòng.

- *Người làm chứng:*

1/ Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1997 (Vắng mặt).

2/ Ông Trương Thế Đ, sinh năm 1983 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: 74 Đường H, phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/5/2019, Trần Thanh T điều khiển xe gắn máy biển số 16K5 - 7954 đi đến đường L, quận G mua 01 gói nylon heroine của 01 người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 150.000 đồng để sử dụng. Sau khi mua xong, T cất gói giấy bên trong có gói nylon heroine vào trong túi quần phía trước bên trái rồi điều khiển xe đi đến trước số 02 Đường N, phường B, Quận M thì bị anh Nguyễn Văn B và anh Trương Thế Đ (là Công an phường B, Quận M) đang đi tuần tra nhìn thấy T có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Lúc này, T dùng tay lấy gói giấy bên trong có gói nylon heroine để trong túi quần phía trước bên trái thả xuống bồn bông cách đó khoảng 01 mét thì bị anh Đông phát hiện thu giữ. Anh Đ và anh B liền bắt giữ T cùng vật chứng đưa về Công an phường B, Quận M lập biên bản phạm tội quả tang. Sau đó, chuyển Cơ quan CSĐT Công an Quận 1 xử lý theo thẩm quyền.

Theo Kết luận giám định số 1071/KLGD-H ngày 20/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Bột màu trắng trong 01 gói nylon chứa trong 01 gói giấy được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Trần Thanh T, Trương Thế Đ (người chứng kiến) và hình dấu Công an phường B, Quận M là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1365g, loại Heroine.

Quá trình điều tra, Trần Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản thu giữ vật chứng, Biên bản thực nghiệm điều tra và lời khai nhân chứng cùng các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Đối với đối tượng bán ma túy cho T do chưa xác định được lai lịch. Khi nào xác định được lai lịch sẽ điều tra, xử lý sau.

* Vật chứng:

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 1142/2019Q1, các chữ ký ghi tên Võ Anh T2, Vũ Thị Ánh T3 bên trong chứa 01 gói nylon Heroine, có khối lượng 0,1365g.

Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 còn thu giữ của Trần Thanh T:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen;

- 01 xe gắn máy hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số: 16K5 - 7954, qua xác minh do bà Phạm Thị Minh T11, ngụ tại Đường T, phường CT, Quận N, thành phố Hải Phòng đứng tên chủ sở hữu nhưng hiện bà T1 không có mặt tại địa phương, đi đâu không rõ nên không ghi được lời khai. Còn T khai xe trên mượn của 01 người bạn tên Chiến (không rõ lai lịch) là người cùng trông giữ xe với T ở bãi xe dưới chân cầu Him Lam, Quận 7. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Quận 1 đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được người tên Chiến do bãi giữ xe trên là tự phát, thời điểm xác minh bãi xe không còn hoạt động. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu.

Các vật chứng trên hiện Công an Quận 1 đang tạm giữ.

Tại Bản cáo trạng số 112/CT-VKSQ1 ngày 08 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Thanh T về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa kết luận bị cáo Trần Thanh T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn ăn hối cải. Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị Tòa án áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng. Đối với vật chứng của vụ án, đề nghị Tòa án áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 1142/2019Q1, bên trong chứa 01 gói nylon Heroine có khối lượng 0,1365g; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen do không liên quan đến việc phạm tội, tuy nhiên trước mắt cần giữ lại để bảo đảm thi hành án; Tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu 01 xe gắn máy hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số: 16K5 - 7954 trong thời hạn theo quy định, quá thời hạn không tìm được chủ sở hữu thì đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước do xe không có nguồn gốc rõ ràng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/5/2019, tại trước số 02 Đường N, phường B, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh, bị cáo Trần Thanh T đã có hành vi cất giữ 1,365g Heroin để sử dụng. Do đó, hành vi của bị cáo T đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Đối với đối tượng bán ma túy cho T do chưa xác định được lai lịch. Khi nào xác định được lai lịch sẽ điều tra, xử lý sau.

[3]. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý đối với các chất ma túy, để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân, làm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng cũng như là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác, xâm phạm đến trật tự an toàn của xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo đã từng bị Ủy ban nhân dân Quận 8 đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm tiếp nhận đối tượng xã hội Bình Triệu để cai nghiện. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe đối với bản thân bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Ngoài ra, căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Quận 1.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, nhận thấy bị cáo phạm tội lần đầu; thành khẩn khai báo, ăn ăn hối cải; nên khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong, bên trong chứa 0,1365g Heroine do không có giá trị sử dụng; Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng trước mắt cần giữ lại để đảm bảo thi hành án; Tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu 01 xe gắn máy hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số: 16K5 - 7954 trong thời hạn theo quy định. Quá thời hạn không tìm được chủ sở hữu thì đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước do xe không có nguồn gốc rõ ràng.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 218-19/PNK ngày 27/6/2019 và số 257-19/PNK ngày 31/7/2019 của Công an Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh);

[6]. Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000 đồng bị cáo chịu theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt Trần Thanh T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam 13/5/2019.

Phạt bị cáo số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng để sung vào công quỹ Nhà nước.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong, bên trong chứa 0,1365g Heroine (Theo phiếu nhập kho vật chứng số 218-19/PNK ngày 27/6/2019 của Công an Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh).

Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen nhưng giữ lại để bảo đảm thi hành án; Tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu 01 xe gắn máy hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số: 16K5 - 7954 trong thời hạn theo quy định, quá thời hạn không tìm được chủ sở hữu thì đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 257-19/PNK ngày 31/7/2019 của Công an Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh).

- Áp dụng Điều 135; 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Thanh T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Trần Thanh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Minh T1 có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Thu Hiền